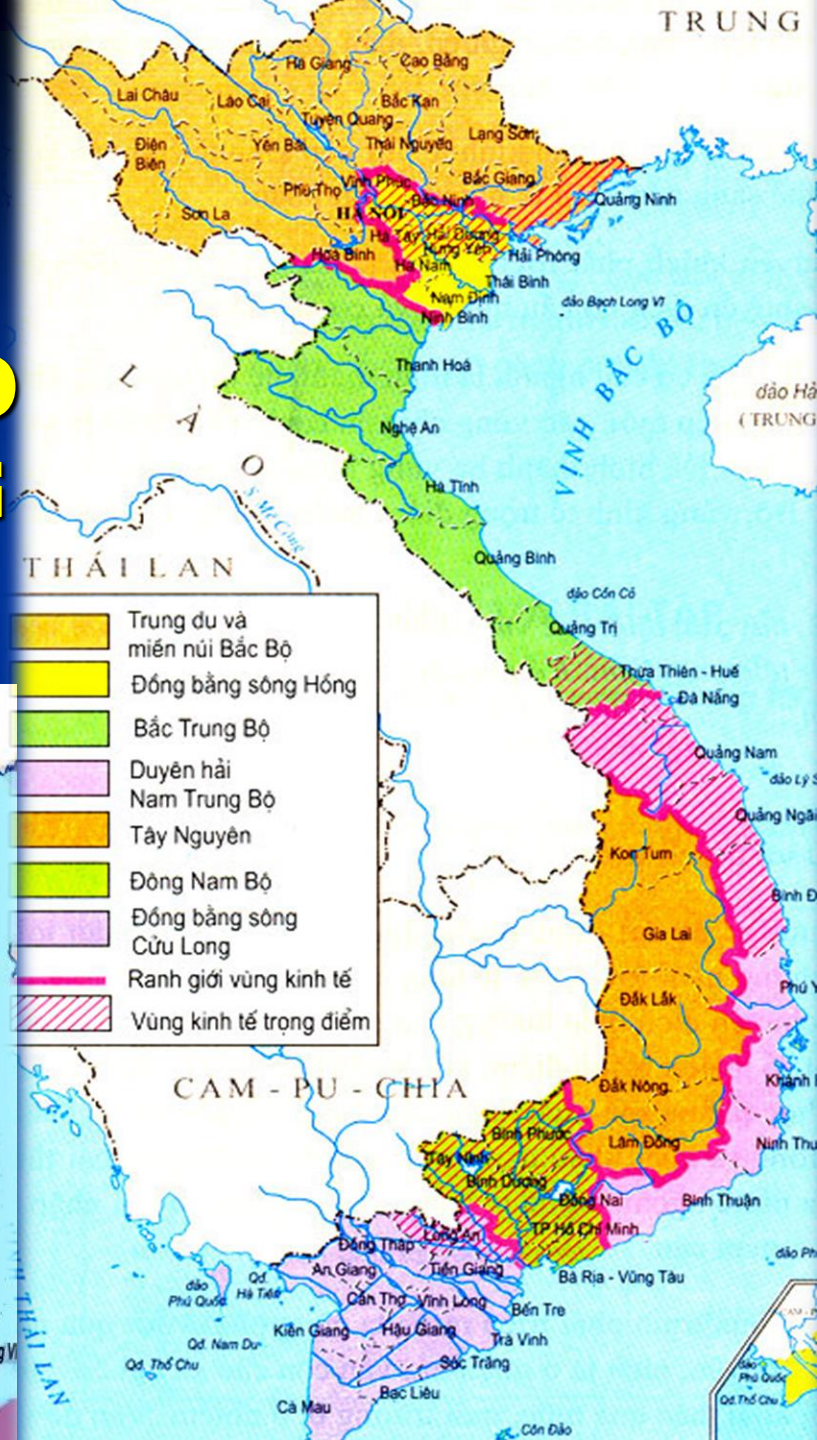
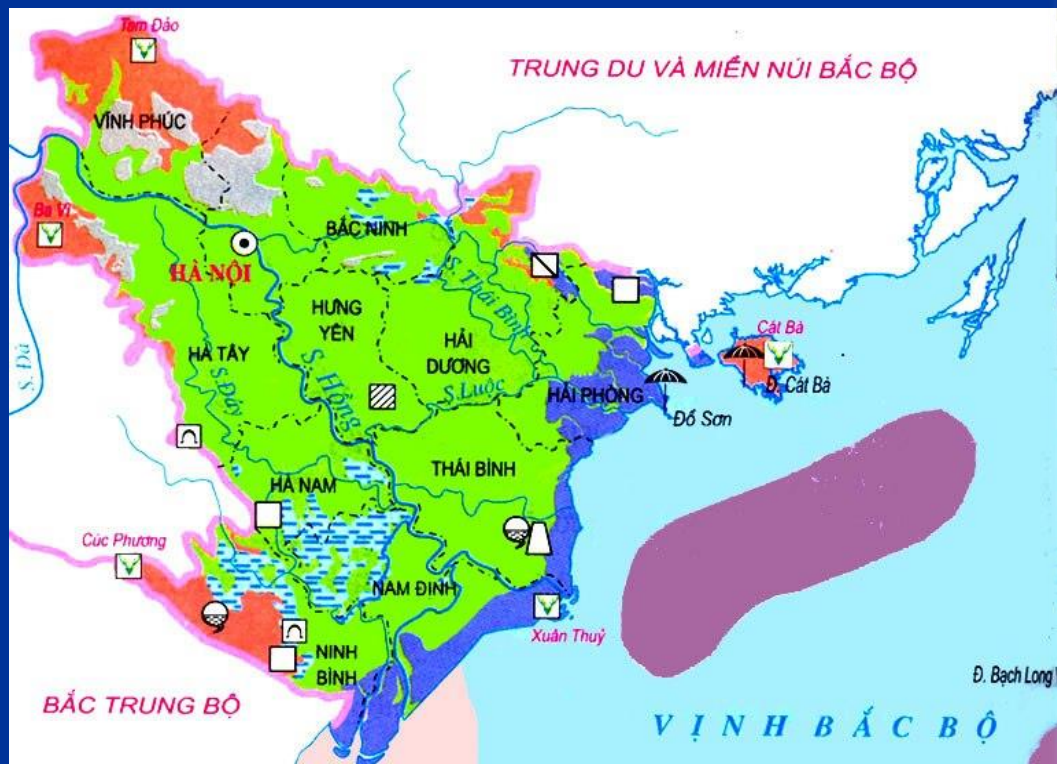


Bài 33: VẤN ĐỀ CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ THEO NGÀNH Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG



VẤN ĐỀ CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ THEO NGÀNH Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

1. Thế mạnh chủ yếu của vùng

- Vị trí địa lí
- Tự nhiên
- Kinh tế xã hội

2. Hạn chế chủ yếu của vùng

- Dân số đông nhất trong các vùng
- Tài nguyên ít, nhiều thiên tai.
- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế chậm

3. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành và định hướng phát triển

- a. Thực trạng
- b. Định hướng chính

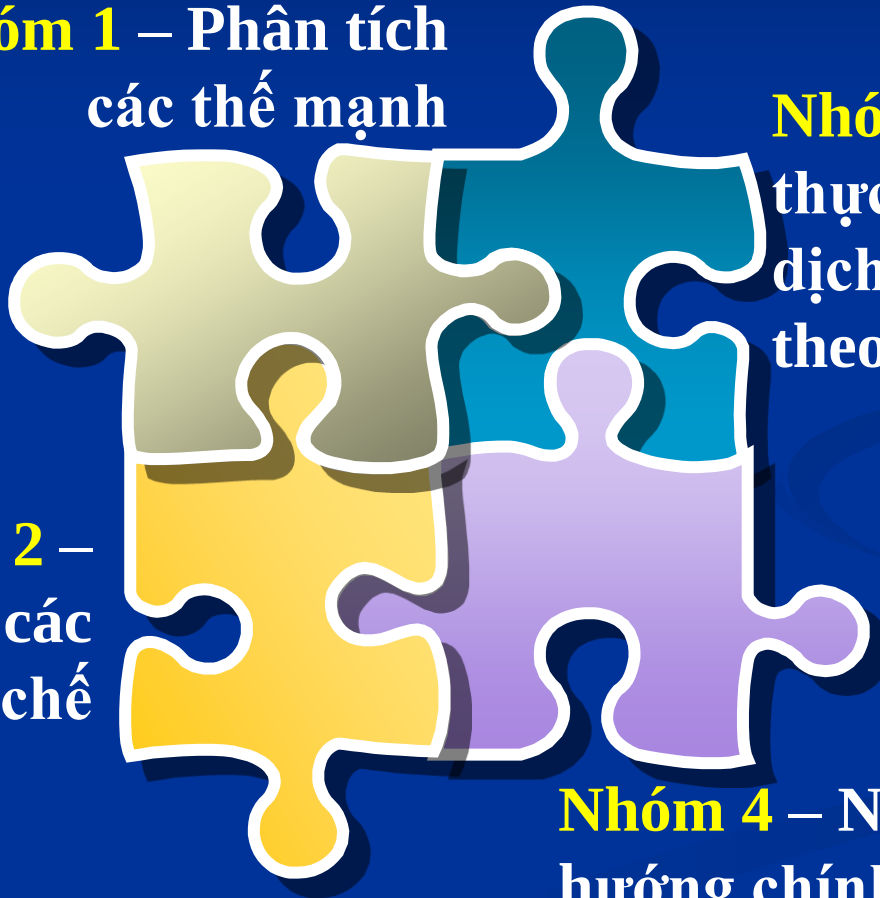
Phân công nhiệm vụ theo nhóm

Nhóm 1 – Phân tích
các thể mạnh

Nhóm 3 – Trình bày
thực trạng chuyển
dịch cơ cấu kinh tế
theo ngành

Nhóm 2 –
Phân tích các
hạn chế

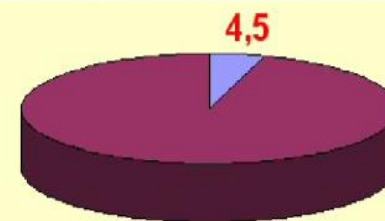
Nhóm 4 – Nêu các định
hướng chính trong chuyển
dịch cơ cấu kinh tế



1. Các thể mạnh của vùng

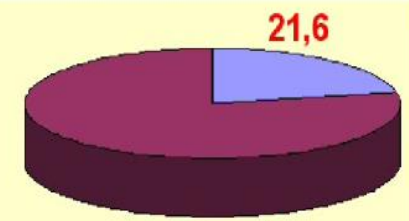


- Diện tích: 15 nghìn km²
- Dân số : 18,2 tr người
- Hành chính : gồm 10 tỉnh, thành



Diện tích

Diện tích, dân số ĐBSH so với cả nước



Dân số

1. Các thế mạnh của vùng



1. Các thể mạnh chủ yếu của vùng



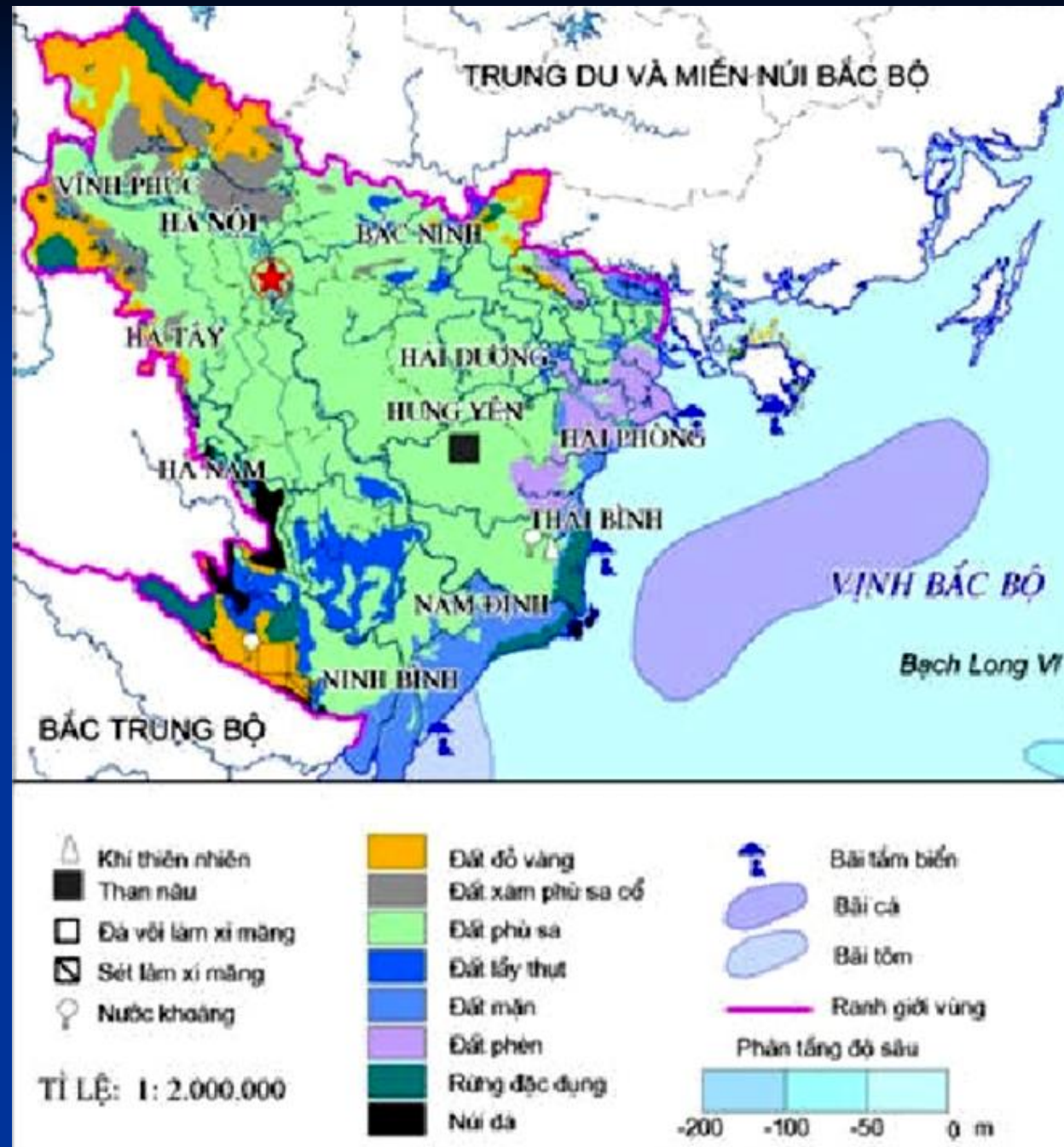
VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM PHÍA BẮC

TỈ LỆ 1 : 3 000 000



CÁC TỈNH ĐƯỢC ĐÁNH SỐ TRÊN BẢN ĐỒ: 1-BẮC NINH, 2-HẢI DƯƠNG, 3-HƯNG YÊN

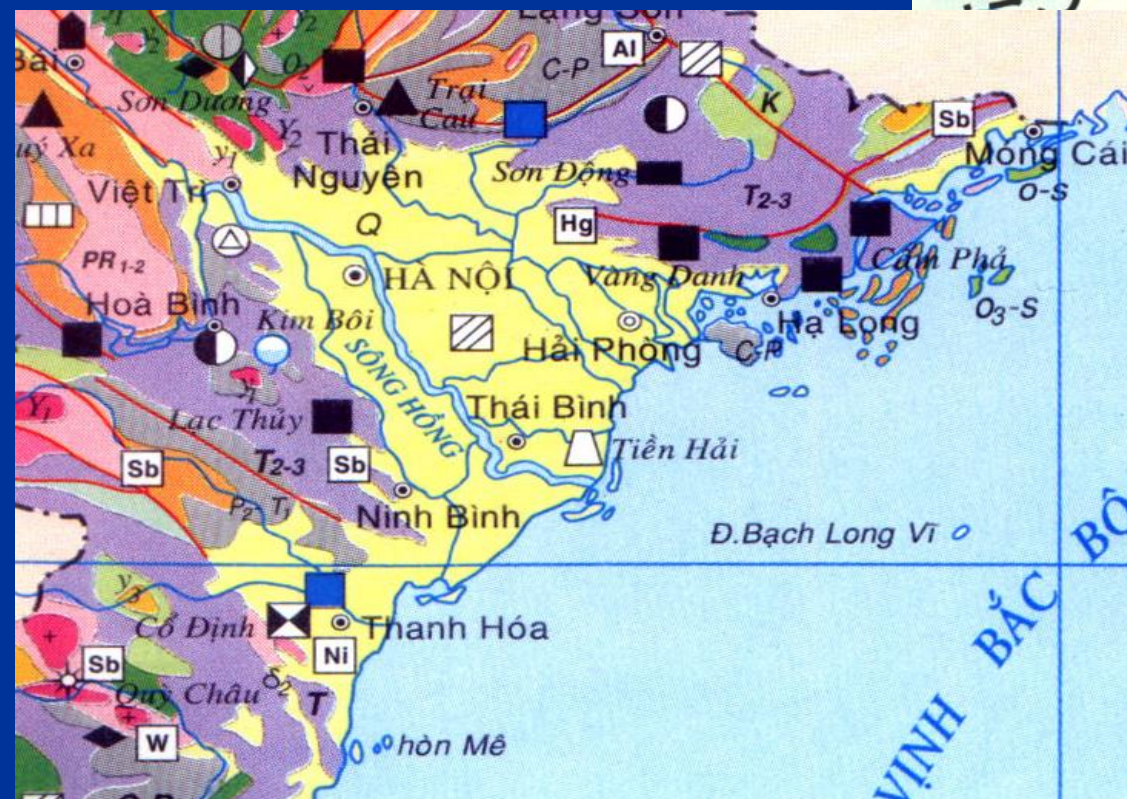
1. Các thể mạnh chủ yếu của vùng



1. Các thể mạnh chủ yếu của vùng



1. Các thể mạnh chủ yếu của vùng



1. Các thế mạnh của vùng



Hà Nội ngàn năm văn hiến



Hà Nội – năng động thời hội nhập



2. Hạn chế chủ yếu của vùng

- Là vùng có số dân đông nhất, cơ cấu dân số trẻ, mật độ dân số cao (1.225 người/km² - 2006).

→ *việc làm là vấn đề nan giải.*



Người lao động chờ việc làm



Kẹt xe

2. Hạn chế chủ yếu của vùng

- Chịu ảnh hưởng của nhiều thiên tai.



Ngập lụt do bão



Mùa đông giá rét

2. Hạn chế chủ yếu của vùng

- Tài nguyên thiên nhiên không phong phú lại đang bị khai thác quá mức.



Công ty Miwon và công ty cổ phần giấy Việt Trì xả thẳng nước thải ra sông Hồng

2. Hạn chế chủ yếu của vùng

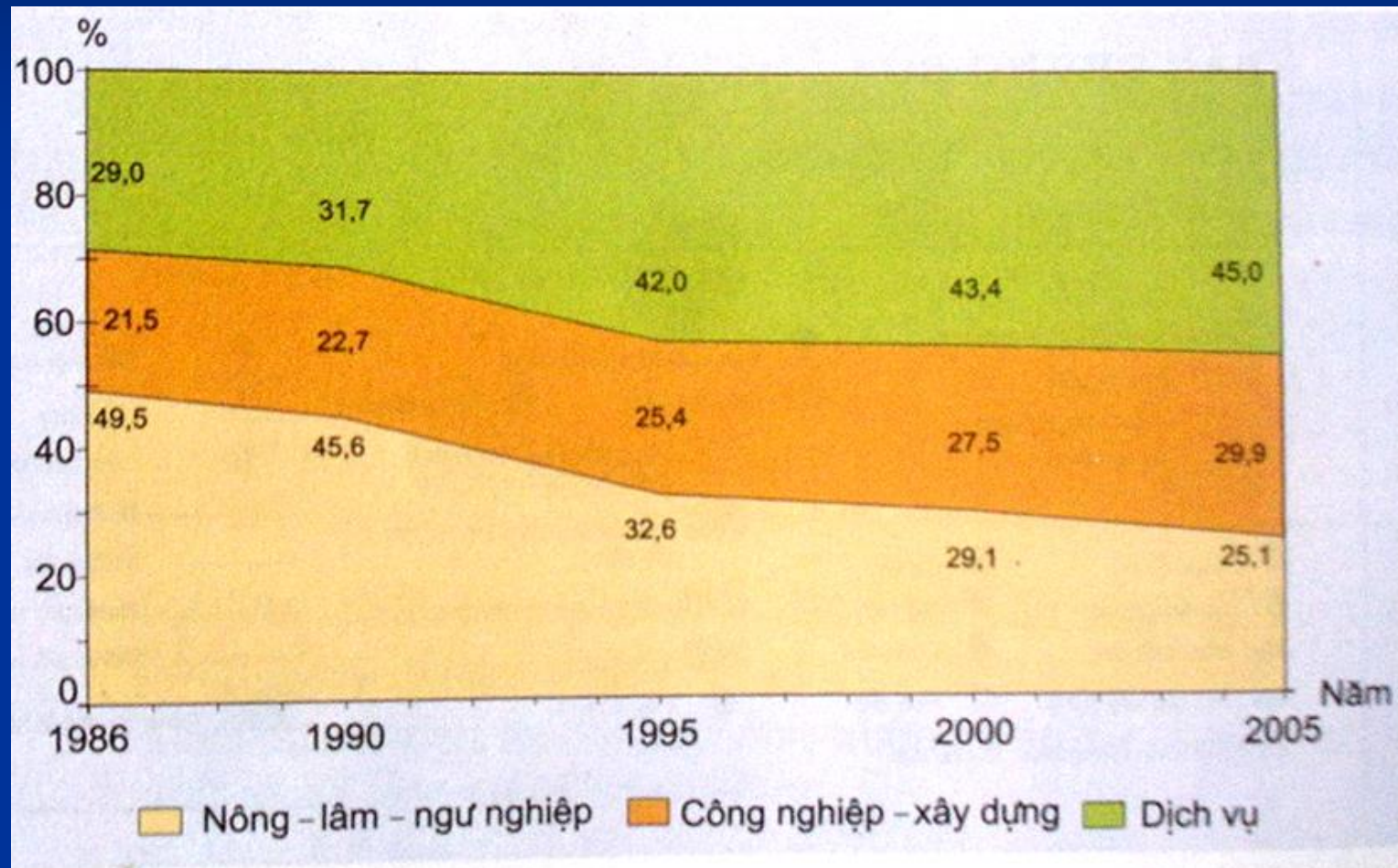
- Việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế chậm, chưa phát huy hết thế mạnh của vùng.



**Đồng quê
Thái Bình**

3. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành và định hướng chính.

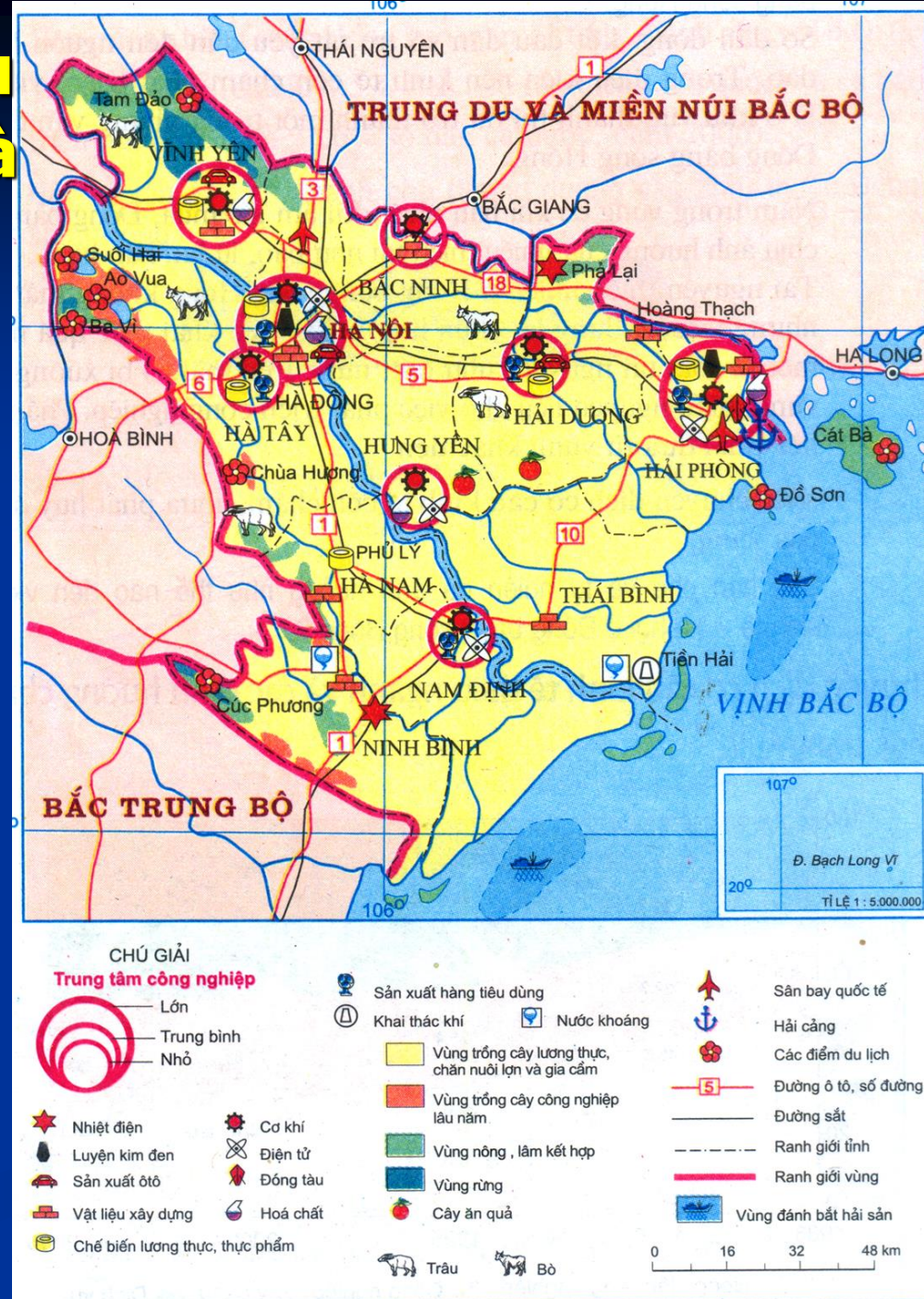
a. Thực trạng



Hình 33.2. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở Đồng bằng sông Hồng

3. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành và định hướng chính.

a. Thực trạng



3. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành và định hướng chính.

a. Thực trạng

Câu 1: Tại sao phải có sự chuyển dịch cơ cấu theo ngành ở ĐBSH ?

- Phát huy các thế mạnh.
- Khắc phục các khó khăn.
- Xu thế tất yếu.

Phát triển bền vững

Câu 2: Phân tích những nguồn lực ảnh hưởng đến sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở Đồng bằng sông Hồng.

b. Các định hướng chính

- Việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nội bộ từng ngành có sự khác nhau. ***Trọng tâm là phát triển và hiện đại hoá CN chế biến, các CN khác và DV gắn liền với nền NN hàng hoá.***



Chế biến thủy sản



Nông sản bày bán trong siêu thị

b. Các định hướng chính

Xu hướng chung:

↓ khu vực I

↑ khu vực II & III

Phát triển bền vững

Tăng trưởng kinh tế



Công bằng xã hội



Gìn giữ môi trường



ĐỊNH HƯỚNG CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KT THEO NGÀNH Ở ĐBSH

KV I
Giảm tỉ trọng, năm
2010 đạt **20**.....%

KV II
tăng..tỉ trọng, năm
2010 đạt **34**.....%

KV III
tăng..tỉ trọng, năm
2010 đạt **46**.....%

Giảm tỉ
trọng
ngành
trồng trọt

Tăng tỉ
trọng ngành
chăn nuôi &
thủy sản

Hình thành
Ngành CN
trọng điểm:
.....

Thế mạnh là du
lịch; cần phát
triển tài chính,
ngân hàng, Giáo dục

Tỉ trọng
cây
lương
thực giảm

Tỉ trọng
cây CN, cây
thực phẩm, cây
ăn quả tăng



Tổng kết – đánh giá

1

Các thể mạnh chủ yếu của vùng

2

Các hạn chế chủ yếu của vùng

3

Thực trạng chuyển dịch cơ cấu kinh tế

4

Các định hướng chính

**Phát triển
bền vững**

BÀI TẬP VỀ NHÀ

- Học bài và trả lời câu hỏi:
 1. Vì sao phải chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở Đồng bằng sông Hồng ?
 2. Phân tích những nguồn lực ảnh hưởng đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở Đồng bằng sông Hồng ?
 3. Những định hướng chính trong tương lai